

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TX
TP.HÀ NỘI

-----***-----

Bản án số:136/2018/HSST

Ngày: 25/9/2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----*****-----

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TX

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh Loan

2. Bà Lê Thị Thanh Huân

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Xuân Huy – Thư ký Tòa án nhân dân quận TX

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T tham gia phiên tòa:

Bà Lê Thị Thu Nguyệt - Kiểm sát viên

Trong ngày 25 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận TX, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 150/2018/TLST-HS ngày 30/8/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 189/2018/QĐXXST-HS ngày 10/9/2018 đối với bị cáo:

Trần Thị BL, sinh năm 1989; ĐKKHKT: **K, P.H, Q.T, Hà Nội**; chỗ ở hiện nay: **N, P.TT, Q.TT, Hà Nội**; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Trần Văn P** (đã chết) và bà **Trương Thị T**; tiền án, tiền sự: Không; danh chỉ bản số 201 lập ngày 18/5/2018 tại **Công an quận T**; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/5/2018 đến nay tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 17/05/2018, tổ công tác đội ma túy **Công an quận T** làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực đường **N, H, T, Hà Nội** phát hiện **Trần Thị BL** đang đứng trước cửa số nhà 260 **NX** có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra tổ công tác phát hiện tại lòng bàn tay phải của **L** có 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng 1,5x1,5cm bên trong chứa tinh thể màu trắng. **L** khai nhận đây là ma túy “đá” của mình mang đi bán cho khách kiếm lời, chưa kịp bán thì bị công an kiểm tra, phát hiện, bắt giữ. Tổ công tác đã thu

giữ toàn bộ số tang vật và đưa **L** về trụ sở công an phường lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tiếp tục điều tra làm rõ.

Cơ quan công an thu giữ của **L**:

-01 túi nilon màu trắng kích thước 1,5x1,5cm bên trong chứa tinh thể màu trắng.

-01 điện thoại di động NOKIA màu đen, số IMEI 1: 355516051451264, IMEI 2: 355516051451272, bên trong lắp sim số 01628515769.

- Số tiền 100.000đ.

Ngay sau đó, Cơ quan cảnh sát điều tra – **Công an quận T** đã khám xét khẩn cấp nơi ở của **Trần Thị BL** tại số 26 ngõ 270 **N, P.TT, Q.TT, Hà Nội** và phát hiện thu giữ 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 05 túi nilon, mỗi túi đều chứa các tinh thể màu trắng tại ngăn kéo bàn phấn phòng ngủ của **L** ở gác xép tầng 2.

Tại cơ quan điều tra, **Trần Thị BL** khai nhận: khoảng 11 giờ 30 phút ngày 17/05/2018, có 01 người đàn ông không quen biết (hiện không xác định) dùng số điện thoại 0922579089 gọi vào số điện thoại của **L** 01628515769 hỏi mua 500.000đ ma túy đá. **L** đồng ý và hẹn giao ma túy tại khu vực đường **NX, TX, Hà Nội**. Khi **L** đang cầm 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng 1,5x1,5cm bên trong chứa tinh thể màu trắng trong lòng bàn tay phải, chưa kịp bán cho khách thì bị công an kiểm tra, phát hiện, bắt giữ. Tất cả số ma túy cơ quan công an thu giữ của **L** tại nhà và khi bắt quả tang, **L** mua của người phụ nữ không quen biết ở khu vực đầu ngõ 250 **N, H, T, Hà Nội** ngày 16/05/2018 với giá 2.000.000đ. **L** mang số ma túy này về nhà, chia nhỏ thành nhiều gói vừa để sử dụng cho bản thân, vừa để bán cho các đối tượng nghiện kiếm lời.

Tại bản kết luận giám định số 4856 /KLGD-PC54 ngày 25/5/2018 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon (thu giữ khi bắt quả tang) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,331 gam.

- Tinh thể màu trắng bên trong 05 túi nilon (thu giữ khi khám xét) đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,908 gam.

Tổng khối lượng ma túy đã thu giữ của **L** là: 1,239 gam Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 147/CT-VKSTX ngày 24/8/2018, **Viện kiểm sát nhân dân quận T** đã truy tố **Trần Thị BL** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố; sau khi xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt **Trần Thị BL** từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo
- Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:
- + Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ của bị cáo
- + Tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước chiếc điện thoại di động đã thu giữ của bị cáo
- + Trả lại số tiền 100.000 đồng cho bị cáo.

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 17/05/2018, tại trước cửa số nhà 260 **N, H, T, Hà Nội, Trần Thị BL** đang có hành vi tàng trữ để bán trái phép 0,331 gam ma túy loại Methamphetamine thì bị kiểm tra thu giữ. Ngoài ra, **L** còn có hành vi tàng trữ 0,908 gam ma túy loại Methamphetamine tại bàn phấn phòng ngủ của mình ở gác xép tầng 2 nhà số 26 ngõ 270 **N, P.TT, Q.TT, Hà Nội** để sử dụng cho bản thân và bán cho các đối tượng nghiện ma túy nhằm kiếm lời. Như vậy, tổng số ma túy **L** tàng trữ để bán là 1,239 gam Methamphetamine

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự như cáo trạng **Viện kiểm sát nhân dân quận T** đã truy tố.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an và gây hậu quả xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, vì vậy cần phải có mức hình phạt phù hợp để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng nhận thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân chưa tiền án, tiền sự nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

[5] Về xử lý vật chứng:

- Toàn bộ số ma túy đã thu giữ của bị cáo là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc điện thoại di động NOKIA màu đen, số IMEI 1: 355516051451264, IMEI 2: 355516051451272, bên trong lắp sim số 01628515769 là điện thoại của bị cáo, bị cáo sử dụng để L lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước

- Đối với số tiền 100.000 đồng đã thu giữ của bị cáo là tài sản của bị cáo, không L quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[6] Về nguồn gốc số ma túy, **Trần Thị BL** khai mua của một người phụ nữ không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể do vậy cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ.

[7] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; các điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo **Trần Thị BL phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.**

2. Xử phạt **Trần Thị BL 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/5/2018**

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì dán kín, tại các mép dán có các chữ ký của đối tượng **Trần Thị BL**, giám định viên **Phạm Đình Đ**, điều tra viên **Nguyễn Đức N** và đóng dấu giáp lai của cơ quan cảnh sát điều tra **Công an quận T** tại các mép dán trên phong bì niêm phong, bên trong có 0,908 gam Methamphetamine (đã lấy mẫu giám định).

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì dán kín, tại các mép dán có các chữ ký của đối tượng **Trần Thị BL**, giám định viên **Phạm Đình Đ**, điều tra viên **Nguyễn Đức N** và đóng dấu giáp lai của cơ quan cảnh sát điều tra **Công an quận T** tại các mép dán trên phong bì niêm phong, bên trong có 0,331 gam Methamphetamine (đã lấy mẫu giám

định)

- Tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động NOKIA màu đen lắp sim số thuê bao 01628515769, số IMEI 1: 355516051451264, IMEI 2: 355516051451272

(Điều theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/9/2018 của **Chi cục thi hành án dân sự quận T**)

- Trả lại bị cáo **Trần Thị BL** số tiền 100.000 đồng (theo ủy nhiệm chi lập ngày 20/9/2018 vào tài khoản của **Chi cục thi hành án dân sự quận T** tại **Kho bạc nhà nước quận T, Hà Nội**)

4. Về án phí: Buộc bị cáo **Trần Thị BL** phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội.;
- VKSND TP Hà nội;
- VKSND quận T;
- Công an quận T;
- THADS quận T;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VT.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thúy Ngọc

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

